

ĐỌC SÁCH

PHAN ĐÌNH PHÙNG VỚI TÁC PHẨM *VIỆT SỬ ĐỊA DƯ**

Chương Thâu**

Lâu nay, khi nói đến Phan Đình Phùng (1847-1895) chúng ta hầu như chỉ chú ý đến sự nghiệp chiến đấu của ông trong cuộc khởi nghĩa chống xâm lăng, bảo vệ Tổ quốc. Là một lãnh tụ của phong trào Cần vương chống Pháp, nhưng ông không chỉ theo chiếu Cần vương mà còn giữ vững ngọn cờ phấn đấu giải phóng dân tộc suốt nhiều năm khi nhà vua lâm nạn. Các lãnh tụ khởi nghĩa Cần vương khác không thể theo kịp ông trong hoàn cảnh này. Ông cũng là một vị tướng có tài, có trình độ tổ chức, mở rộng quy mô kháng chiến. Lịch sử đã nhất trí tôn vinh ông về điểm đó.

Về mặt học thuật, chúng ta cũng chỉ nhận ra vị trí danh dự của ông trong làng khoa bảng. Ông đã là một vị Đình nguyên Tiến sĩ đứng đầu trong giới Nho lâm. Ông làm thơ ít, thơ lại có phần rần rởi hơn là tài ba. Ông cũng viết một vài bài nghị luận có phong cách vững vàng chắc chắn. Những đặc điểm ấy đủ khiến cho chúng ta yên trí về vị trí, tài năng và đức độ của ông, mà không chú ý đến những vấn đề khác.

Nhưng có lẽ sẽ là không công bằng, nếu ta không biết ông còn có một vài đóng góp nữa, trong phạm vi học thuật của nước nhà. Công trình của ông là một công trình nghiên cứu ra đời giữa những năm quốc biến, không được phổ cập rộng rãi, nên không được quan tâm và nhất là vì trong hoàn cảnh đất nước trước đây, khi ông đã nổi bật lên trên bình diện chính trị, người ta không cần lưu tâm đến các mặt khác nữa. Chứ thực ra, tác phẩm này của ông vẫn có nét riêng, đáng xem là một đóng góp đáng kể. Đó là bộ sách *Việt sử địa dư toát biên* ra đời đúng vào năm vua Dục Đức bị phế (1883). Điều vô tình mà khá đặc biệt là sách này được hoàn thành đúng vào dịp mà tác giả của nó phải từ bỏ triều đình trở về chờ đợi ở chốn làng quê.

*

* *

Thể loại địa dư, địa chí trong kho tàng văn hiến Việt Nam, từ xưa vẫn không hiếm. Người ta thường gọi chung là dư địa chí. Trong quá trình biên soạn, các soạn giả thường có những quan niệm xuất nhập khác nhau, nhưng tất nhiên là có sự thống nhất trong cách đề cập đến nội dung. Gọi là địa chí, có nghĩa là phải ghi chép về đất đai, diên cách, phong tục tập quán xã hội của cả nước hay của từng địa phương. Sách chung ở tầm cả nước, quyển đầu tiên có lẽ là của Nguyễn Trãi. Nhà học giả này đã dựa theo thiên *Vũ công* của *Kinh Thư* (ở Trung Quốc) để biên soạn sách này. Lần đầu tiên sau hàng trăm năm dưới các triều đại Lý,

* Nguyễn văn chữ Hán, Nguyễn Hữu Mùi dịch, Nxb Nghệ An và Trung tâm Văn hóa Ngôn ngữ Đông Tây, Hà Nội, 2008.

** Đại học Quốc gia Hà Nội.

Trần học thuật đã được mở mang mới có một cuốn sách chép về địa chí chung cho cả nước như vậy. Những ông vua trẻ nhà Lê (nổi ngôi Lê Thái Tổ) đã phải thấy là quyển sách quý *Dư địa chí* ấy sẽ giúp cho những người có trách nhiệm với đất nước, hiểu được quê hương, hiểu được giang sơn của mình. Sau đó, hàng mấy thế kỷ, mới có phần viết về Dư địa chí trong bộ sách lớn *Lịch triều hiến chương loại chí* của Phan Huy Chú. Rồi sau đó mới có sách *Hoàng Việt dư địa chí*, *Đại Nam nhất thống chí* v.v... đều ra đời dưới triều Nguyễn. Hầu hết các sách “dư địa chí” ấy đều ghi chép về cương vực, diên cách, hình thế, khí hậu, giao thông, phong tục, thổ sản, thắng cảnh v.v... của từng khu, từng tỉnh, rồi tập hợp lại cho thấy toàn bộ cảnh quan và sinh hoạt xã hội của đất nước. Có một số nhà học giả uyên bác hơn còn đi sâu vào tình hình địa chí của các nước cổ nay đã gia nhập bản đồ Việt Nam, như các nước Chiêm Thành, Lâm Ấp, cũng như các nước lân bang v.v... như các sách của Phan Huy Chú, Phương Đình Nguyễn Văn Siêu... Đó là những bộ sách biên soạn theo phương pháp của bộ môn địa lý cổ ngày xưa, nội dung có phần tương đồng, nhưng không giống phương pháp biên soạn địa lý của phương Tây (Géographie) sau này được phổ biến ở các trường tân học.

Cũng theo phương hướng này, các nhà trí thức ở nước ta còn ghi chép về địa lý, địa dư ở các địa phương. Những khu vực lớn (tỉnh, thành) thì có các cuốn như *Bắc Thành địa dư chí*, *Thanh Hóa tỉnh chí* v.v... Khu vực nhỏ hơn như các huyện, xã thì có các sách như *Yên Định huyện chí*, *Nghi Xuân huyện chí*, *Trà Lũ xã chí*, *An Hội thôn chí* v.v... Loại sách này rất được chú ý mà phần nhiều lại là những sách viết về phong tục, về dã sử ở các địa phương. Và chính nó tiêu biểu cho khuynh hướng ghi chép về “đặc sản” địa phương của nhân dân ta hơn cả.

Hình như bộ sách *Việt sử địa dư* của Phan Đình Phùng đã bộc lộ một khuynh hướng biên soạn có phần khác hơn với những bộ sách địa chí lớn nhỏ vừa kể ở trên. Đó chính là điều chúng tôi muốn nghĩ rằng, ở đây soạn giả đã có phần đóng góp nhất định đối với học thuật nước nhà.

Phải nói thực rằng, bây giờ đây, theo phương pháp phân khoa mới, ngay cái tên cuốn sách đã làm ta phải ngạc nhiên. Tại sao lại đặt tựa đề là *Việt sử địa dư*? Lịch sử là lịch sử, địa dư là địa dư, sao lại có thể ghép chung với nhau được? Tất nhiên là khi viết chí cho một nước, một tỉnh người ta phải viện dẫn đến các tri thức lịch sử, nhưng đó chỉ là viện dẫn, là liên hệ, chứ không thể lầm lẫn về đối tượng nghiên cứu và phản ánh được. Vậy mà Phan Đình Phùng đã xây dựng được một cuốn sách lấy tên là *Việt sử địa dư* mà lại có thể kết cấu và phát triển được một cách suôn sẻ, thì quả là đáng chú ý và trân trọng vô cùng. Đọc các sách dư địa chí của Nguyễn Trãi, Phan Huy Chú và của các tác giả đời Nguyễn như Lê Chất, Nguyễn Văn Siêu, các vị trong Quốc Sử Quán, ta không thấy có cách xử lý như Phan Đình Phùng. Không thấy những “Lời phát đoạn” hay “Lời đại ý biên tập” của ông, nhưng ta có thể mạnh dạn nghĩ rằng: Phải chăng ông đã có sáng kiến đi tới sự phát hiện một thể loại mới? Chúng ta đều biết rằng việc học tập, biên khảo ngày xưa chưa có sự phân khoa rành mạch. Ngay bộ môn lớn là văn học mà cũng có tình trạng văn sử bất phân. Và phải nói rằng dù đi vào môn học, môn nghệ thuật nào, thì người Việt Nam vẫn luôn luôn gắn mình với lịch sử nước nhà. Người dân bình thường kể những truyện thần thoại, truyện cổ tích, truyện giai thoại đều có khuynh hướng lịch sử hóa các hiện tượng để gửi gắm lòng tin, để tự hào với dân tộc. Các nhà chuyên môn làm thơ, làm văn, viết truyện, viết

ký... cũng luôn luôn gắn với sử sách, hoặc điểm tô cho bài viết của mình cái bóng dáng lịch sử, dù đó là những sáng tác hoàn toàn. Và ngay cả khi viết hẳn những sách về địa lý, thì mục đích của người viết vẫn có ý làm sử. Nhà lãnh đạo Đông Kinh Nghĩa Thục - Lương Văn Can - khi biên soạn cuốn *Đại Việt địa dư* làm tài liệu giảng dạy (1907) đã nói rất rõ cái ý: viết địa lý chính là soạn lịch sử:

*“Dân ta ở khắp các nơi,
Ngồi nhìn cố thổ, cảm hoài xiết bao!
Người không nghĩ trước nghĩ sau,
Tịch Đàm quên tổ nghìn trâu để cười...”*

Do đó, chúng ta có thể nghĩ rằng, khi biên soạn một cuốn sách về địa dư, thực ra trong thâm tâm, trong trí não của Phan Đình Phùng, ông muốn soạn sách về lịch sử. Nhưng làm sử, ông lại muốn sử dụng các sự kiện, các hiện tượng địa lý ở địa phương để phản ánh, để làm cho rõ quá trình biến thiên của đất nước qua các thời kỳ lịch sử. Ông đã khai thác tư liệu theo hướng đó. Vì thế bộ sách địa lý của ông đã khác hẳn với nhiều cuốn địa lý xưa nay. Không có chuyện phong tục, không kể các sản vật, mà chỉ căn cứ vào từng vị trí của đất nước để chỉ rõ sự thay đổi, diên cách tức như ngày nay gọi là “địa-lịch sử”... Từ đó mà làm nổi rõ quá trình biến thiên của sự kiện địa lý và nhắc nhở được người thời nay, liên hệ được với thời xưa. Phương pháp ấy trước đây - và cả thời đại của ông- chưa có ai làm. Như vậy có thể nói là ông có sự đóng góp nhất định, và đây là sự đóng góp về thể loại (nếu nhìn theo góc độ chuyên môn) và sự đóng góp về tri thức (nếu nhìn theo nội dung lịch sử). Do đó mà cái tên sách của ông đề là *Việt sử địa dư*, mới nghe thì có vẻ ngỡ ngàng, nhưng suy nghĩ thì phải thấy là hợp lý. Các nhà Nho ngày xưa rất tôn trọng thuyết chính danh. Người làm thơ, làm văn rất sợ sự lạc đề, lệch đề và cũng rất sợ làm sai chức năng (sách giáo khoa của Pháp hay nói đến nature du morceau). Phan Đình Phùng đã vượt qua được tất cả, khi đặt cái tên sách *Việt sử địa dư*. Hình như giới sử học chúng ta đã không biết cái công lao ấy của ông.

Để triển khai ý đồ xây dựng thể loại mới, độc đáo này, tác giả đã có một biện pháp thích hợp và khôn khéo. Phan Đình Phùng dựa ngay vào lịch sử chính thống của đất nước (đã được xây dựng qua các bộ *Đại Việt sử ký toàn thư*, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*) để triển khai công trình. Cách làm này, các sách địa chí xưa nay cũng không hề vận dụng. Viết địa lý mà không chia theo các khu, các tỉnh, các mục riêng như giao thông, sản vật, thắng cảnh, phong tục... mà lại hoàn toàn theo các thời đại lịch sử từ cổ đến kim, phải chăng đó cũng là một cách viết địa lý chưa từng thấy ở Việt Nam. Phương pháp này (hay sáng kiến này) có chấp nhận được không? Tương lai sẽ có thể có ý khác nhưng trong học thuật nước nhà cho đến bây giờ đây, thì cuốn sách *Việt sử địa dư* của Phan Đình Phùng đã là một hiện tượng có thể xem là sáng giá, rất đáng trân trọng.

*

* *

Đi sâu vào nội dung tác phẩm, các sự kiện về lịch sử, về địa danh diên cách, các nhà chuyên môn quan tâm sẽ phải đi sâu khảo cứu kỹ lưỡng hơn để

đánh giá sự chính xác của tư liệu. Chúng tôi chưa có điều kiện để làm tốt công việc này. Một vài quan điểm không hợp với chúng ta ngày nay như cách nhìn nhận về Mạc Đăng Dung, về phong trào Tây Sơn v.v... là do quan niệm cũ, ta không cần quan tâm nữa. Có một công phu rất đáng biểu dương là, hầu như khá nhiều địa danh ở các triều đại cũ, được soạn giả tìm hiểu kỹ rồi đối chiếu với địa danh sau này (thời Phan Đình Phùng). Đại bộ phận là chính xác, không rõ khả năng đi “điền dã thực địa” của tác giả như thế nào mà có thể ghi chú được đầy đủ như vậy. Tất nhiên cũng có những tên riêng làm chúng ta ngỡ ngợ, như ở các tờ 46b (tập Hạ) nói: động Bích Đào có tên là động Từ Thức, lại ở xã Đam Khê, huyện Yên Mô (Ninh Bình), không rõ căn cứ vào đâu? Tiếp đó, có chú thích là “mười châu ở Ninh Biên, có đến bốn châu thuộc nhà Thanh, hai châu thuộc tỉnh Vân Nam...” còn là điều khó hiểu. Một số chi tiết như nói về vụng biển Lại Bộ Nương là cửa biển Nương Loan tại huyện Kỳ Anh (tờ 47a) là khá chính xác. (Sách vở xưa không ghi, Phan Đình Phùng quê ở Hà Tĩnh mới biết được điều này. Nên nói thêm Nương Loan chỉ vào Nương Loan thánh mẫu, người dân tôn vinh cho bà Nguyễn Thị Bích Châu, hy sinh khi Trần Duệ Tông vào đánh Chiêm Thành). Còn một ưu điểm khác là các địa danh, phần lớn là thuộc vùng dân tộc ít người, trong cả nước, đã rất được soạn giả chú ý và chưa rõ tên hay địa giới ngày nay. Phần đóng góp này rất có giá trị cho việc nghiên cứu.

*

* *

Chắc chắn rằng tập sách *Việt sử địa dư* của Phan Đình Phùng trước đây chưa được nhiều người biết đến, nay đem biên dịch và giới thiệu, sẽ có ích cho chúng ta, nhất là cho giới sử học. Chúng ta đã khẳng định vị trí của Phan Đình Phùng trong lịch sử, nhưng cũng phải khẳng định cả vị trí của ông trong học thuật, đúng như Trần Dân Tiên đã đánh giá: “Cụ Phan Đình Phùng là một học giả nổi tiếng và một vị quan to ở Trung Bộ. Cụ là chí sĩ yêu nước đầu tiên đứng lên chống lại đế quốc Pháp xâm lược.”*

C T

TÓM TẮT

Lâu nay, khi nói đến Phan Đình Phùng, chúng ta hầu như chỉ đề cập đến sự nghiệp chiến đấu của ông trong cuộc khởi nghĩa chống Pháp, hoặc về mặt học thuật, chúng ta chỉ nhận ra vị trí danh dự của ông trong làng khoa bảng mà ít khi biết đến một công trình nghiên cứu của ông trong những năm quốc biến. Đó là tác phẩm *Việt sử địa dư*, một cuốn sách được ông xây dựng theo thể loại mới, dựa vào lịch sử nước nhà mà viết địa chí, cách mà các nhà viết địa chí ngày xưa chưa hề làm.

Biên dịch và giới thiệu cuốn sách này sẽ có nhiều lợi ích cho chúng ta, nhất là cho giới sử học.

ABSTRACT

PHAN ĐÌNH PHÙNG AND HIS WORK *VIỆT SỬ ĐỊA DƯ*

So far, when we talk about Phan Đình Phùng, mostly we just mention his career in the national anti-French struggle. In the field of culture we only remember his honorable position in the educated circle of the society and hardly note his research work carried out in the time of the national upheavals, the work “*Việt sử địa dư*”, a book written in a new style at the time, composing a geographical work based on history. This way to write a geographical book had never been thought of before.

It would bring us a lot of benefits and especially for those involved in the field of history, to translate this work and introduce to the public.

* Trần Dân Tiên, *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*. Nxb Văn học, Hà Nội, 1969,